

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN PHONG THỔ
TỈNH LAI CHÂU**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 07/2023/HS- ST
Ngày: 31/10/2023

**NHÂN DNH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN PHONG THỔ TỈNH LAI CHÂU

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

- **Thẩm phán - Chủ tọa phiên toà:** Bà Nguyễn Thị Phương.

- **Các hội thẩm nhân dân:** Ông Đèo Văn Vĩnh - Ông Lò Văn Chiên

- **Thư ký phiên toà:** Ông Lê Văn Tuấn - Thư ký Toà án nhân dân huyện Phong Thổ

- **Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Phong Thổ tham gia phiên toà:** Ông Đặng Văn Hữu - Kiểm sát viên

Ngày 31/10/2023 tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Phong Thổ, tỉnh Lai Châu xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 07/2023/TLST - HS, ngày 06/10/2023 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 07/2023/QĐXXST - HS ngày 17/10/2023 đối với bị cáo:

Thào A D (tên gọi khác: không), sinh năm: 1967; nơi sinh: huyện Phong Thổ, tỉnh Lai Châu.

Nơi ĐKKHKT: Bản Khoa San, xã Mù Sang, huyện Phong Thổ, tỉnh Lai Châu; nghề nghiệp: làm ruộng; trình độ học vấn: không biết chữ; dân tộc: Mông; giới tính: nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; bố đẻ ông Thào A Sinh (đã chết) và mẹ đẻ bà Hằng Thị Sai (đã chết); bị cáo có vợ Vàng Thị Mỹ, sinh năm 1966 và có 04 con, con lớn nhất sinh năm 1990, con nhỏ nhất sinh năm 2005; Tiền án, tiền sự: Không.

Bị cáo bị bắt tạm giữ từ ngày 02/6/2023 đến ngày 11/6/2023 bị cáo được áp dụng biện pháp cấm đi khỏi nơi cư trú cho đến nay, có mặt tại phiên tòa.

- **Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án:** Anh Thào A Thắng, sinh năm 1993; Địa chỉ: Bản Khoa San, xã Mù Sang, huyện Phong Thổ, tỉnh Lai Châu (**vắng mặt**).

- **Người phiên dịch cho bị cáo:** Anh Chang A Dúng, sinh năm 1984; Địa chỉ: Tổ dân phố Pa So, thị trấn Phong Thổ, huyện Phong Thổ, tỉnh Lai Châu (**có mặt**).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vào khoảng 05 giờ 00 phút ngày 02/6/2023, Thào A D điều khiển xe máy nhãn hiệu HonD wave α biển kiểm soát: 25F2 - 0593 (xe máy của con trai bị cáo là anh Thào A Thắng) đi đến khu vực thuộc bản Tà Tê, xã Mù Sang, huyện Phong Thổ, tỉnh Lai Châu để tìm mua Heroine. Khi D đi đến khu vực bản Tà Tê thì gặp một người đàn ông không rõ lai lịch ở đâu, qua trao đổi D hỏi mua của người đàn ông này 02 gói Heroine đều được gói bằng mảnh nilon màu xanh với giá 100.000 đồng, mục đích mua Heroine về để sử dụng. Đến khoảng 06 giờ 30 phút cùng ngày, khi D điều khiển xe máy đi về đến khu vực ngã ba Ủy ban nhân dân xã Mù Sang thuộc bản Khoa San, xã Mù Sang, huyện Phong Thổ thì bị tổ công tác Công an xã Mù Sang kiểm tra hành chính phát và hiện lập biên bản bắt người phạm tội quả tang về hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy đối với Thào A D, thu giữ vật chứng theo quy định.

Ngày 02/6/2023 Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Phong Thổ đã tiến hành mở niêm phong và cân tịnh 02 mẫu chất bột khô, màu trắng, vón cục thu giữ của Thào A D có tổng khối lượng 0,41 gam, đã trích 0,23 gam chất bột khô, màu trắng, vón cục gửi giám định.

Tại bản kết luận giám định số: 645/KL-KTHS ngày 05/6/2023 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Lai Châu kết luận: “02 mẫu (ký hiệu M1 đến M2) chất bột màu trắng gửi giám định là ma túy, loại Heroine”.

Vật chứng còn lại của vụ án là: 0,18 gam Heroine; 02 mảnh nilon màu xanh; xe máy nhãn hiệu HonD wave α biển kiểm soát: 25F2 - 0593 kèm chìa khóa và các vỏ phong bì cũ hiện đang được lưu giữ tại kho vật chứng Chi cục thi hành án dân sự huyện Phong Thổ.

Bản cáo trạng số: 84/CT - VKSPT ngày 05/10/2023 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Phong Thổ đã truy tố bị cáo Thào A D về tội: “Tàng trữ trái phép chất ma túy” theo quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 - Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa đại diện Viện kiểm sát giữ nguyên quyết định truy tố đối với bị cáo về tội Dnh cũng như điều luật áp dụng. Sau khi xem xét đánh giá tính chất, mức độ nguy hiểm của hành vi phạm tội, tình tiết giảm nhẹ, tăng nặng trách nhiệm hình sự, nhân thân của bị cáo. Đại diện Viện kiểm sát đề nghị Hội đồng xét xử căn cứ vào điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1, 2 Điều 51; Điều 38 - Bộ luật Hình sự. Xử phạt bị cáo Thào A D từ 01 năm 06 tháng đến 02 năm tù.

Về vật chứng: Căn cứ điểm a, c khoản 1 Điều 47 - Bộ luật hình sự; Điểm a, c khoản 2; Điểm a khoản 3 Điều 106 - Bộ luật tố tụng hình sự. Đề nghị tịch thu tiêu hủy 0,18 gam Heroine; 02 mảnh nilon màu xanh và các vỏ phong bì cũ. Đề nghị trả lại cho anh Thào A Thắng 01 xe máy nhãn hiệu HonD wave α biển kiểm soát: 25F2 - 0593 kèm chìa khóa là tài sản hợp pháp của anh. Đề nghị không áp dụng hình phạt bổ sung theo quy định tại khoản 5 Điều 249 - Bộ luật Hình sự

đối với bị cáo. Về án phí hình sự sơ thẩm, đề nghị Hội đồng xét xử miễn án phí cho bị cáo theo quy định của pháp luật.

Bị cáo không bổ sung ý kiến gì thêm cũng không có ý kiến gì và nhất trí với bản cáo trạng, không tranh luận với bản luận tội của đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Phong Thổ, tỉnh Lai Châu.

Lời nói sau cùng của bị cáo: Bị cáo xin Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu có trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra, xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận thấy như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện Phong Thổ, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Phong Thổ, Kiểm sát viên, trong quá trình điều tra truy tố, đã thực hiện đúng thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Về hành vi phạm tội của bị cáo Hội đồng xét xử nhận thấy như sau:

Khoảng 06 giờ 30 phút ngày 02/6/2023, tại khu vực ngã ba thuộc bản Khoa San, xã Mù Sang, huyện Phong Thổ. Thào A D bị Công an xã Mù Sang lập biên bản bắt người phạm tội quả tang đang có hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy và thu giữ 02 gói ma túy. Kết quả giám định 02 gói chất bột màu trắng kết luận là ma túy, loại Heroine có tổng khối lượng là 0,41 gam. Như vậy Thào A D phải chịu trách nhiệm hình sự về hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy với khối lượng là 0,41 gam Heroine.

Xét thấy bị cáo là người nghiện chất ma túy nên mục đích mua ma túy về sử dụng ngoài ra không có mục đích nào khác, khối lượng chất ma túy bị cáo tàng trữ trái phép là 0,41 gam Heroine. Hành vi của bị cáo đã đủ yếu tố cấu thành tội: "Tàng trữ trái phép chất ma túy" theo quy định tại điểm c khoản 1 điều 249 - Bộ luật hình sự. Vì vậy, Viện kiểm sát nhân dân huyện Phong Thổ truy tố bị cáo về tội: "Tàng trữ trái phép chất ma túy" theo điểm c khoản 1 điều 249 - Bộ luật hình sự là có căn cứ đúng quy định của pháp luật. Hành vi phạm tội của bị cáo là nghiêm trọng, đã xâm phạm đến chính sách độc quyền quản lý của Nhà nước về chất ma túy, làm mất trật tự trị an tại địa phương. Bị cáo là người có đủ năng lực chịu trách nhiệm hình sự, nhận thức rõ được mọi hành vi liên quan đến ma túy là vi phạm pháp luật nhưng vẫn cố ý phạm tội. Do đó Hội đồng xét xử cần áp dụng hình phạt nghiêm khắc tương xứng với tính chất, mức độ hành vi phạm tội của bị cáo đã gây ra.

[4] Về tình tiết tăng nặng: Bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự.

[5] Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Trong quá trình điều tra truy tố và tại phiên tòa bị cáo đã thành khẩn khai báo về hành vi phạm tội của mình, là người dân tộc thiểu số sống ở vùng sâu vùng xa, nên nhận thức pháp luật còn có phần hạn chế. Hội đồng xét xử xem xét cho bị cáo được hưởng các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự theo quy định tại điểm s khoản 1, 2 Điều 51 Bộ luật hình sự.

[6] Xét về nhân thân: Bị cáo là người nghiện chất ma túy, nên cũng cần phải có một mức án nghiêm khắc để cải tạo giáo dục bị cáo thành công dân có ích cho xã hội đồng thời cũng răn đe phòng ngừa chung cho toàn xã hội.

[7] Về hình phạt bổ sung: Xét về điều kiện kinh tế của bị cáo còn khó khăn, nên Hội đồng xét xử quyết định không áp dụng hình phạt bổ sung theo quy định tại khoản 5 Điều 249 - Bộ luật hình sự

[8] Về vật chứng: 0,18 gam Heroine; 02 mảnh nilon màu xanh và các vỏ phong bì cũ là những vật Nhà nước cấm lưu hành và không có giá trị sử dụng cần tịch thu để tiêu hủy. Trả lại cho anh Thào A Thắng 01 xe máy nhãn hiệu HonD wave α biển kiểm soát: 25F2 - 0593 kèm chìa khóa là tài sản hợp pháp của anh.

[9] Về án phí hình sự sơ thẩm: Bị cáo thuộc hộ nghèo là người dân tộc thiểu số sống ở khu vực đặc biệt khó khăn theo Quyết định số: 612/QĐ-UBND ngày 16/9/2021 của Ủy ban dân tộc về phê duyệt thôn đặc biệt khó khăn vùng đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi giai đoạn 2021-2025, tại phiên tòa bị cáo đã đề nghị miễn án phí hình sự sơ thẩm, nên Hội đồng xét xử chấp nhận miễn toàn bộ án phí hình sự sơ thẩm cho bị cáo.

[10] Về quyền kháng cáo: Bị cáo, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan có quyền kháng cáo theo quy định tại các Điều 331, 333 Bộ luật tố tụng hình sự.

[11] Các vấn đề khác: Về nguồn gốc số Heroine bị cáo khai mua của một người đàn ông không rõ lai lịch ở đâu, nên không có căn cứ để điều tra xử lý. Trong vụ án này bị cáo tự ý sử dụng xe máy của Thào A Thắng, anh Thắng không biết bị cáo dùng xe máy vào việc đi mua ma túy, nên loại trừ trách nhiệm hình sự với Thào A Thắng.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH

Tuyên bố bị cáo Thào A D phạm tội: *“Tàng trữ trái phép chất ma túy”*

1. Về hình phạt:

Căn cứ vào: Điểm c khoản 1 Điều 249; Điểm s khoản 1, 2 Điều 51; Điều 38 - Bộ luật hình sự.

Xử phạt bị cáo Thào A D 01 (một) năm 06 (sáu) tháng tù, bị cáo được khấu trừ 09 ngày tạm giữ (từ ngày 02/6/2023 đến ngày 11/6/2023). Thời hạn thi hành hình phạt tù của bị cáo kể từ ngày đi chấp hành án.

2. Về vật chứng: Căn cứ điểm a, c khoản 1 Điều 47 - Bộ luật hình sự; Điểm a, c khoản 2; Điểm a khoản 3 Điều 106 - Bộ luật tố tụng hình sự.

- Tịch thu tiêu hủy 0,18 gam Heroine; 02 mảnh nilon màu xanh và các vỏ phong bì cũ.

- Trả lại cho anh Thào A Thắng 01 xe máy nhãn hiệu HonD wave α biển kiểm soát: 25F2 - 0593 kèm chìa khóa xe máy.

(Tình trạng vật chứng như biên bản giao nhận vật chứng ngày 10/10/2023 giữa Cơ quan điều tra Công an huyện Phong Thổ với Chi cục THADS huyện Phong Thổ).

3. Về án phí: Căn cứ vào Điều 135; 136 Bộ luật tố tụng hình sự; Điểm đ khoản 1 Điều 12 Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí tòa án. Miễn toàn bộ án phí hình sự sơ thẩm cho bị cáo.

4. Về quyền kháng cáo: Căn cứ vào các Điều 331, 333 Bộ luật tố tụng hình sự. Bị cáo được quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc ngày bản án được niêm yết theo quy định của pháp luật./.

**THÀNH VIÊN
HỘI ĐỒNG XÉT XỬ**

**THẨM PHÁN
CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Nguyễn Thị Phương

Nơi nhận:

- TAND Tỉnh
- VKS tỉnh, huyện
- THA dân sự
- Cơ quan THAHS, CQĐT
- Bị cáo, Người có QLNVLQ
- Sở Tư pháp
- Công bố trên Cổng thông tin điện tử của Tòa án.
- Lưu HS - TA .

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Nguyễn Thị Phương

